

Số: 55/2025/NQ-HĐND

Thành phố Huế, ngày 25 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan di tích lịch sử văn hóa Huế thuộc quần thể di tích Cố đô Huế

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 82/2023/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 106/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 18271/TTr-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về việc dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan di tích lịch sử văn hóa Huế thuộc quần thể di tích Cố đô Huế; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan di tích lịch sử văn hóa Huế thuộc quần thể di tích Cố đô Huế.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan di tích lịch sử văn hóa Huế thuộc quần thể di tích Cố đô Huế.

2. Đối tượng áp dụng

a) Đối tượng nộp phí tham quan: Các tổ chức, cá nhân tham quan di tích lịch sử văn hóa Huế thuộc quần thể di tích Cố đô Huế.

b) Đối tượng giảm phí tham quan:

- Giảm 50% phí tham quan đối với các trường hợp sau:

+ Người được hưởng chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hóa theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 170/2003/QĐ-TTg ngày 14 tháng 8 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hóa.

+ Người khuyết tật nặng theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật; bao gồm người khuyết tật thuộc các quốc gia thành viên tham gia ký Công ước về quyền của người khuyết tật.

+ Người cao tuổi, hộ nghèo.

+ Người dân địa phương thành phố Huế.

+ Sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp trên địa bàn thành phố Huế.

+ Sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp trên toàn quốc được trường tổ chức tham quan ngoại khóa hằng năm có đăng ký với Trung tâm Bảo tồn di tích Cố đô Huế.

- Giao Ủy ban nhân dân thành phố căn cứ vào các chương trình kích cầu du lịch, festival, lễ hội của thành phố và một số đối tượng khác để quyết định mức giảm cụ thể tại một số điểm, tuyển tham quan đối với khách trong nước và khách quốc tế, mức giảm tối đa không quá 50% so với mức thu đã được quy định.

c) Đối tượng miễn phí tham quan:

- Tết Nguyên Đán: Ngày 01 tháng 01 âm lịch; Ngày lễ: Ngày giải phóng thành phố Huế (26/3), ngày Cách mạng Tháng Tám thành công (19/8), ngày Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9) và ngày Di sản Văn hóa Việt Nam (23/11): Áp dụng cho đối tượng là công dân Việt Nam.

- Người khuyết tật đặc biệt nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật.

- Trẻ em dưới 7 tuổi.

- Học sinh các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông trên toàn quốc tổ chức tham quan ngoại khóa hằng năm.

- Các tổ chức và cá nhân là đối tác, các đoàn công tác, các đơn vị truyền thông báo chí đến làm việc, tác nghiệp về nghiên cứu, đào tạo, hợp tác, trao đổi kinh nghiệm trong công tác bảo tồn, trùng tu, khai thác phát huy giá trị di tích; truyền thông, quảng bá di sản Huế và du lịch địa phương có đăng ký với Trung tâm Bảo tồn di tích Cố đô Huế.

- Các trường hợp đột xuất, đặc thù khác, giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

d) Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan di tích lịch sử văn hóa Huế thuộc quần thể di tích Cố đô Huế.

Điều 2. Mức thu phí

1. Mức thu phí:

STT	Cơ cấu điểm, tuyến tham quan	Mức thu phí (đồng/người/lượt) (Áp dụng thống nhất cho khách quốc tế và khách Việt Nam)	
		Người lớn	Trẻ em (Từ 7 - 12 tuổi)
I	Phí tham quan theo từng điểm tham quan		
1	Đại Nội Huế	200.000	40.000
2	Các khu di tích: Lăng vua Minh Mạng; lăng vua Tự Đức; lăng vua Khải Định	150.000	30.000
3	Lăng vua Gia Long	150.000	Miễn phí
4	Lăng vua Đồng Khánh	100.000	Miễn phí
5	Các khu di tích: Lăng vua Thiệu Trị; Bảo tàng Cổ vật Cung đình Huế; điện Hòn Chén; cung An Định; đàn Nam Giao và Lăng vua Dục Đức	50.000	Miễn phí
II	Phí tham quan theo tuyến tham quan		
1	Tuyến gộp 02 điểm		
a)	Lăng vua Minh Mạng - Lăng vua Gia Long	240.000	30.000
b)	Lăng vua Tự Đức - Lăng vua Đồng Khánh	200.000	30.000
c)	Bảo tàng Cổ vật Cung đình Huế - Cung An Định	80.000	Miễn phí
2	Tuyến gộp 03 điểm		
a)	Đại Nội Huế - Lăng vua Minh Mạng - Lăng vua Khải Định	420.000	80.000
b)	Đại Nội Huế - Lăng vua Minh Mạng - Lăng vua Tự Đức	420.000	80.000
c)	Đại Nội Huế - Lăng vua Tự Đức - Lăng vua Khải Định	420.000	80.000
3	Tuyến gộp 04 điểm		
	Đại Nội Huế - Lăng vua Minh Mạng - Lăng vua Tự Đức - Lăng vua Khải Định	530.000	100.000
4	Tuyến gộp tất cả các điểm di tích	600.000	120.000

2. Đối với vé tuyến gộp:

- Tuyến gộp 04 điểm tham quan: Thời hạn sử dụng tối đa là 02 ngày kể từ ngày bắt đầu đi tham quan;

- Tuyến gộp tất cả các điểm tham quan: Thời hạn sử dụng tối đa là 05 ngày kể từ ngày bắt đầu đi tham quan.

Điều 3. Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan

1. Cơ quan thu phí: Trung tâm Bảo tồn di tích Cố đô Huế.

2. Tỷ lệ % số tiền thu phí được để lại và nộp vào ngân sách nhà nước từ tổng số tiền thu phí tham quan di tích lịch sử văn hóa Huế thuộc quần thể di tích Cố đô Huế, cụ thể:

- Số thu đạt đến 500 tỷ đồng/năm: Đơn vị thu phí được để lại 45% tổng số tiền thu phí tham quan, số thu phí còn lại nộp vào ngân sách nhà nước.

- Số thu đạt trên 500 tỷ đồng/năm: Đơn vị thu phí nộp toàn bộ vào ngân sách nhà nước đối với số tiền thu phí tham quan chênh lệch vượt trên 500 tỷ đồng.

- Tỷ lệ % số tiền thu phí được để lại và nộp vào ngân sách nhà nước có hiệu lực đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026.

3. Nguồn thu phí tham quan di tích được để lại cho Trung tâm Bảo tồn di tích Cố đô Huế dùng để chi các hoạt động của đơn vị, trang trải chi phí cung cấp dịch vụ, hoạt động thu phí gồm: Chi hoạt động thường xuyên của bộ máy quản lý; chính sách tinh giản biên chế; chi các hoạt động phục vụ du khách tham quan; công tác chăm sóc, chỉnh trang cảnh quan sân vườn, ao hồ, phục hồi cảnh quan thiên nhiên các điểm di tích, bảo vệ môi trường; chi công tác bảo vệ, đảm bảo an ninh tại các khu di tích; chi xúc tiến, kích cầu du lịch; truyền thông, quảng bá di sản Huế; công tác nghiên cứu khoa học, công tác bảo tồn bảo tàng, trưng bày triển lãm; công tác phát huy giá trị nhã nhạc, văn hóa phi vật thể; các hoạt động nghệ thuật phục vụ du khách tham quan; tổ chức các hoạt động Festival Huế, các hoạt động phục vụ các ngày lễ, tết; tổ chức thực hiện các chương trình hợp tác quốc tế; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động quản lý; mua sắm, sửa chữa thường xuyên tài sản và tu sửa cấp thiết các công trình di tích; chi các hoạt động đặc thù di tích; chi thực hiện các đề án và nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân thành phố giao trên cơ sở dự toán được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt theo quy định.

4. Chế độ kê khai, thu nộp phí

a) Người nộp phí tham quan thực hiện nộp phí bằng một trong các hình thức sau:

- Nộp trực tiếp bằng tiền mặt.

- Nộp vào tài khoản ngân hàng chuyên thu phí của Trung tâm Bảo tồn di tích Cố đô Huế.

b) Đơn vị thu phí:

- Định kỳ hằng ngày, phải gửi số tiền phí đã thu được nộp vào tài khoản phí chờ nộp ngân sách tại Kho bạc Nhà nước.

- Kê khai, nộp tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước theo tháng (sau khi trừ số tiền phí được để lại) và quyết toán theo năm theo quy định hiện hành.

c) Tiền lãi phát sinh trên số dư tài khoản chuyên thu phí của đơn vị thu phí mở tại các tổ chức tín dụng phải nộp toàn bộ vào ngân sách nhà nước cùng với số tiền phí phải nộp trong tháng phát sinh.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 04 tháng 01 năm 2026.

2. Nghị quyết này thay thế các Nghị quyết:

a) Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan di tích lịch sử văn hóa Huế thuộc quần thể di tích Cố đô Huế.

b) Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 13 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 1 Nghị quyết 22/2022/NQ-HĐND quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan di tích lịch sử văn hóa Huế thuộc quần thể di tích Cố đô Huế.

c) Nghị quyết số 27/2024/NQ-HĐND ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham quan di tích lịch sử văn hóa Huế thuộc quần thể di tích Cố đô Huế.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Huế khóa VIII, Kỳ họp chuyên đề lần thứ 29 thông qua ngày 25 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- UBTW Quốc hội, Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và QLXLVPHC (Bộ Tư pháp);
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- BTV Đảng ủy các cơ quan Đảng thành phố;
- Đoàn ĐBQH thành phố; UBMTTQVN thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- TT.HĐND, UBND các xã, phường;
- Công báo thành phố; Cổng TTĐT thành phố;
- VP: Lãnh đạo và các CV;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Trường Lưu